

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/09/2026, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ giảm 2,57% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/06/2026.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
 - Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
 - Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.
4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.
5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.
7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014
8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/09/2026):**
- Giá trị tài sản ròng: 155.095.922.060 Đồng Việt Nam
 - Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 7.301.218,12 Chứng chỉ Quỹ
9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/09/2026 (%)	30/09/2025 (%)	30/09/2024 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	63,76	70,39	69,04
2. Tài sản khác	36,24	29,61	30,96
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	30/09/2026	30/09/2025	30/09/2024
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	155.095.922.060	151.072.987.151	122.531.156.540
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	7.301.218,12	6.840.945,73	6.523.576,96
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	21.242,47	22.083,64	18.782,82

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	21.738,88	22.588,09	18.931,60
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	20.220,39	19.532,74	17.549,53
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	-3,81%	17,57%	13,83%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	85,15%	-124,46%	3,84%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-88,96%	142,03%	9,99%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,29%	2,46%	2,34%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	1,22	1,72	1,15

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	-3,81%	-3,81%
- 3 năm	28,73%	8,78%
- Từ khi thành lập	112,42%	6,27%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/09/2026	30/09/2025	30/09/2024
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	-3,81%	17,57%	13,83%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 3/2026

GDP Quý 3/2026 tăng trưởng ấn tượng sát mục tiêu Chính phủ đề ra

- GDP Quý 3/2026 ước tính tăng 9,95% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 8,15% của quý 1 và 8,81% của quý 2. Tính chung 9 tháng, GDP ước tính tăng 9,01% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp và xây dựng đóng góp tăng trưởng chính của nền kinh tế khi tăng 11,21%, đóng góp 49,62%, khu vực dịch vụ tăng 8,69%, đóng góp 45,03%.
- CPI 9 tháng CPI tăng 4,52% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4,26%. Trong đó, hầu hết các nhóm ngành đều tăng giá với nhóm giao thông tăng mạnh nhất ở mức 2,22% bởi chỉ số giá xăng tăng 9,39% do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng, dầu trong nước theo diễn biến giá thế giới. CPI bình quân năm 2026 được Ngân hàng nhà nước Việt Nam dự báo tăng trong khoảng 4,5%-5,0%.

Cán cân thương mại tích cực trong nửa cuối năm

- Tính chung 9 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 888,02 tỷ USD, trong đó xuất khẩu tăng 24,5%; nhập khẩu tăng 36,7%. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 19,42 tỷ USD, đáng chú ý cán cân thương mại hàng hóa tháng 9 đã xuất siêu trở lại sau chín tháng liên tiếp nhập siêu, với mức xuất siêu 1,27 tỷ USD.
- Tình hình xuất, nhập khẩu năm 2026 chịu tác động bởi giá cả đầu vào cao do 2 yếu tố: 1) cuộc chiến Mỹ-Iran đã đẩy giá dầu lên mức gần 120 USD/thùng khiến giá trị nhập khẩu nhóm năng lượng tăng hơn 100% so với năm trước, kéo theo là việc tăng giá cước vận tải khiến giá trị nhập khẩu của các mặt hàng khác tăng mạnh; 2) giá chip thế giới neo cao do tác động của AI khiến việc nhập khẩu của hai nhóm hàng chính là máy tính, điện tử và máy móc, thiết bị chịu ảnh hưởng nặng nề. Lượng hàng hóa trao đổi vẫn phụ thuộc lớn vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài khi chiếm hơn 80% kim ngạch xuất khẩu. Mỹ vẫn là quốc gia xuất khẩu lớn nhất khi tăng 24,2% và Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với mức tăng 39,3% trong 9 tháng so với cùng kỳ năm trước.

Dòng vốn FDI vẫn duy trì tích cực

- Trong 9 tháng đầu năm, tổng vốn FDI giải ngân đạt 21,07 tỷ USD, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm trước và là mức giải ngân cao nhất so với cùng kỳ trong 5 năm. Trong đó, vốn FDI giải ngân riêng trong tháng 9 đạt 3,82 tỷ USD, tăng 86,3% so với tháng trước và là mức cao nhất kể từ đầu năm.

2. Thị trường chứng khoán 9 tháng đầu năm 2026

- VN-Index kết thúc Quý 3/2026 ở 1.768,62 điểm giảm 4,9% so với cuối Quý 2/2026. Giá trị cổ phiếu giao dịch bình quân đạt 17.232 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 796 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng giảm lần lượt 22,4% về giá trị và 9,8% về khối lượng so với Quý 2/2026.

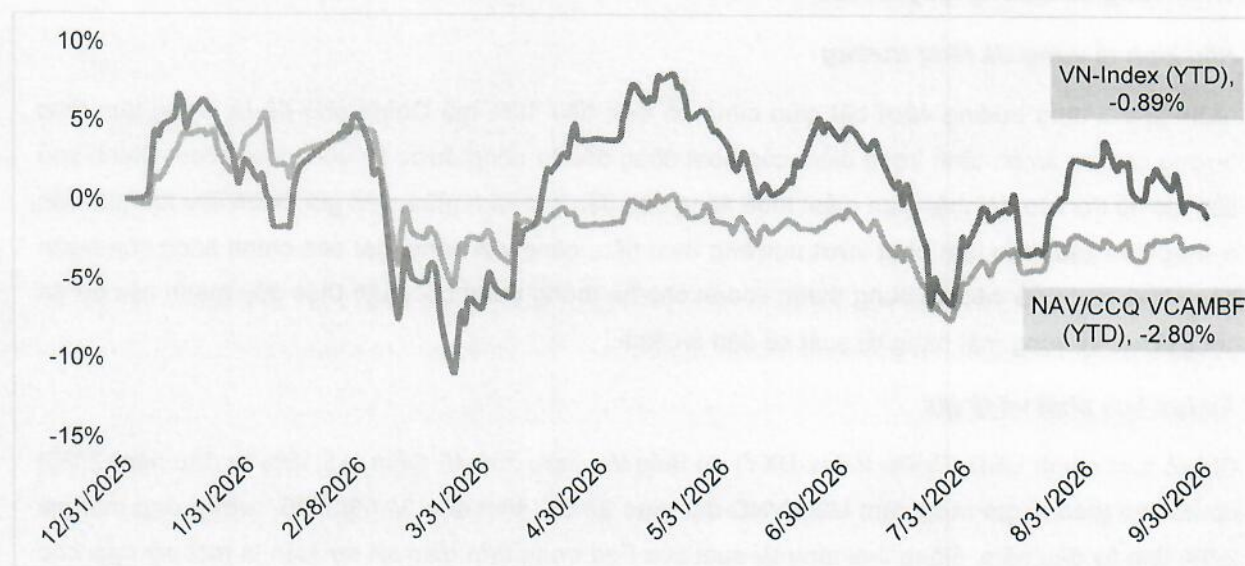
- Trên HOSE, 9 tháng năm 2026, thanh khoản trung bình đạt 19.942 tỷ đồng, giảm 11,1% so với cùng kỳ 2025 sau nhiều bất ổn của thị trường vĩ mô. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng gần 18 nghìn tỷ đồng trong Quý 3/2026 và nâng tổng mức bán ròng từ đầu năm lên 97,8 nghìn tỷ đồng.
- Xét về diễn biến giá từ đầu năm 2026, nhóm Dầu khí (tăng 55,66% so với đầu năm) và nhóm Tài chính (tăng 20,70% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Bên cạnh đó, vẫn có một số nhóm ngành có mức tăng trưởng kém hơn như Công nghệ thông tin (giảm 26,12% so với đầu năm) và Dịch vụ tiêu dùng (giảm 6,51% so với đầu năm).

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-88,96%	-70,60%	-77,26%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	85,15%	99,34%	189,68%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	-3,81%	28,73%	112,42%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	-3,81%	8,78%	6,27%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 30/09/2026



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/09/2026	30/06/2026	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3=((1)-(2))/(2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	155.095.922.060	159.183.358.722	-2,57%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	21.242,47	21.632,68	-1,80%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/09/2025)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	1.192	497.781,66	6,82%
Từ 5.000 đến 10.000	26	190.375,39	2,61%
Từ 10.000 đến 50.000	24	451.678,43	6,19%
Từ 50.000 đến 500.000	5	695.182,53	9,52%
Trên 500.000	2	5.466.200,11	74,86%
Tổng cộng	1.249	7.301.218,12	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong 3 tháng cuối năm

Triển vọng thị trường Quý 4/2026

Nền kinh tế vững đà tăng trưởng

- GDP Quý 3 tăng trưởng vượt bậc giúp củng cố mục tiêu 10% mà Chính phủ đề ra, trọng tâm tăng trưởng các dự án hạ tầng trọng điểm của hoạt động đầu tư công được kỳ vọng khả quan. Chính phủ tiếp tục hỗ trợ kéo dài thời gian giảm thuế xăng dầu đến hết năm giữa việc giá nhiên liệu thế giới vẫn ở mức cao kéo theo lạm phát vượt ngưỡng mục tiêu, cộng với hàng loạt các chính sách của Ngân hàng Nhà nước về việc bổ sung thanh khoản cho hệ thống trong bối cảnh thúc đẩy mạnh các dự án công được kỳ vọng mặt bằng lãi suất sẽ dần ổn định.

Áp lực lạm phát và tỷ giá

- Chỉ số sức mạnh USD (Dollar Index-DXY) đã tăng lên mức 101,45 điểm (+3,18% từ đầu năm 2026) do đó kéo theo tỷ giá trung tâm USD/VND đạt mức 25.627 tính đến 30/09/2026, tương ứng mất giá 2,0% tính từ đầu năm. Động thái tăng lãi suất của Fed trong thời gian tới dự kiến là một trở ngại cho mục tiêu tỷ giá.
- Đến tháng 09, lạm phát đã vượt ngưỡng mục tiêu 5% trong bối cảnh chi phí vận tải, nguyên liệu đầu vào biến động và giá năng lượng liên tục tăng mạnh dù Nhà nước đã có nhiều biện pháp hỗ trợ và bình ổn giá xăng dầu. Trước những rủi ro của việc lạm phát tăng cao trong quý cuối năm 2026, Chính phủ đã chủ động thực hiện các chính sách miễn giảm thuế, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt.

Kế hoạch hoạt động Quý 4/2026

- Quỹ dự kiến duy trì tỷ lệ giải ngân ở mức thận trọng trước bối cảnh xu hướng lãi suất chưa có tín hiệu đảo chiều.
- Đặc biệt quan sát chất lượng tài sản của nhóm Ngân hàng vốn là ngành trọng điểm trong danh mục của Quỹ khi lãi suất đã tăng tương đối nhiều trong thời gian đủ dài, khiến các khoản nợ mà đặc biệt là dư nợ bất động sản có thể bắt đầu bộc lộ ảnh hưởng.
- Quỹ ưu tiên nắm giữ các cổ phiếu hưởng lợi từ chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong nước đặc biệt trong bối cảnh địa chính trị thế giới chưa ổn định.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh - Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Nhân viên điều hành Quỹ	- Cử nhân Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Mở Bán Công thành phố Hồ Chí Minh và có chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ được cấp bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước	Gia nhập VCAM vào năm 2007. Từ đó đến nay, bà đã có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính và đầu tư. Trong thời gian đầu làm việc tại Công ty, bà phụ trách mảng kế toán quỹ và hành chính nhân sự. Với tinh thần trách nhiệm cao cùng sự tận tâm, bà đã có được sự ghi nhận hiệu quả trong việc quản lý tài chính, đảm bảo tính minh bạch và chính xác cho bộ phận này của công ty. Từ tháng 1 năm 2020, bà Ngọc Mỹ chuyển sang bộ phận đầu tư của Công ty. Với vị trí này, bà Ngọc Mỹ có tinh thần nắm vững xu hướng thị trường, đồng thời tiếp tục tìm kiếm những thông tin đầu tư tiềm năng giữa những rủi ro. Bà phụ trách việc nghiên cứu và phân tích để tìm ra những điểm mạnh và ưu thế của VCAM trên thị trường; từ đó xây dựng, hỗ trợ các chiến lược đầu tư của Công ty một cách hiệu quả để cạnh tranh trên thị trường.

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)	Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng - Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva), Thụy Sĩ.	Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định), bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ - một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, bà giữ

			vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding - một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002, ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế - Đại Học Quốc Gia Tp.HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV, ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital - nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam - nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management - Hoa Kỳ	Ông Bảo hiện đang là Chủ tịch của Phoenix Holdings - chuyên đầu tư tập trung vào kinh doanh và vận hành trong các lĩnh vực công nghệ, bán lẻ/tiêu dùng, dịch vụ tài chính, giáo dục, truyền thông và thể thao & giải trí. Trước khi gia nhập Phoenix, ông từng là Tổng Giám đốc Điều hành của IDG Ventures Vietnam – quỹ mạo hiểm và là quỹ đóng đầu tiên của Việt Nam chuyên đầu tư vào mảng hàng tiêu dùng, công nghệ thông tin, truyền thông và thương mại điện tử. Ngoài 2 chức vụ trên, ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam cũng như Chủ tịch Điều hành của Timo – ngân hàng số đầu tiên tại Việt Nam. Với niềm đam mê sâu sắc đối với thể thao, ông thành lập đội bóng rổ chuyên nghiệp Saigon Heat vào năm 2011, là đối thủ cạnh tranh trong Giải bóng rổ nhà nghề Đông Nam Á (ABL). Ông còn là Chủ tịch của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam (VBF), và gần đây được bổ nhiệm làm



			Chủ tịch của Hiệp hội Bóng rổ Đông Nam Á. Ngoài các hoạt động thể thao của mình tại Việt Nam, ông cũng là đồng sở hữu CLB Los Angeles FC (LAFC), câu lạc bộ mới nhất thành công trong Major League Soccer (MLS). Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của chương trình Asia 21 Fellow của Hiệp hội Châu Á. Ông đã nhận được nhiều danh hiệu cao quý, trong đó có danh hiệu "Asia Game Changer" do Hiệp hội Châu Á trao tặng vì vai trò lãnh đạo của ông trong việc kết nối các nền văn hóa thông qua các sáng kiến về chính sách, kinh doanh, nghệ thuật và giáo dục. Ông cũng được vinh danh với Giải thưởng Nhân đạo John Connor năm 2015 của Quỹ phẫu thuật nụ cười Operation Smile nhờ những đóng góp sâu sắc của mình trong vai trò Chủ tịch Hội đồng Cố vấn của Operation Smile Việt Nam. Là người hết lòng ủng hộ việc cải thiện giáo dục tại Việt Nam, ông là một trong những người sáng lập Hội đồng Quản trị của Đại học Fulbright Việt Nam (FUV), cơ sở giáo dục đại học tư thục phi lợi nhuận đầu tiên của Việt Nam. Ông Henry hiện cũng là Chủ tịch Câu lạc bộ Cựu sinh viên Harvard tại Việt Nam và từng là thành viên Hội đồng Quản trị của Đại học Anh Quốc tại Việt Nam.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 20 tháng 10 năm 2026



TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC